

Thông tin cuộc sống bằng nhiều thứ tiếng



F Y tế

[F.Y.tế](#)

Bảo hiểm y tế công cộng của Nhật

Bảo hiểm y tế công cộng

4-2 Bảo hiểm sức khỏe

Nhân viên công ty

Công ty làm thủ tục gia nhập

Nhận sự phát hành thẻ bảo hiểm

Mang thẻ bảo hiểm khi đi khám bệnh

Người bệnh chi trả 30% phí y tế đối với người từ 70 tuổi đến 74 tuổi căn cứ vào mức thu nhập chi trả 10% hoặc 30%, trẻ em từ 0 tuổi đến tuổi trước khi đi học thì 20%.

Phí bảo hiểm được tính dựa vào tiền lương, người sử dụng lao động và người lao động mỗi bên chi trả một nửa (khấu trừ từ tiền lương)

(1) Đối tượng gia nhập

(2) Phương pháp gia nhập

(3) Thẻ bảo hiểm

Khi nhận sự khám bệnh

(4) Phí y tế

(5) Phí bảo hiểm

4-3 Bảo hiểm sức khỏe quốc dân

Người không thể gia nhập bảo hiểm sức khỏe
* Ngoại trừ những người có tư cách lưu trú dưới 1 năm (cũng có ngoại lệ).

Người muốn gia nhập bảo hiểm làm thủ tục gia nhập tại Ban bảo hiểm sức khỏe quốc dân của phòng hành chính thành phố, phường xã nơi đang ký thẻ ngoại kiều

Nhận sự phát hành thẻ bảo hiểm

Mang thẻ bảo hiểm khi đi khám bệnh

Người bệnh chi trả 30% phí y tế
* Đối với người từ 70 tuổi đến 74 tuổi căn cứ vào mức thu nhập chi trả 10% hoặc 30%, trẻ em từ 0 tuổi đến tuổi trước khi đi học thì 20%.

Phí bảo hiểm tùy nơi thì khác, phí bảo hiểm được quyết định hàng năm tùy thu nhập và số người trong hộ gia đình. Phí bảo hiểm có thể được đóng thông qua ngân hàng và tự mình đi đóng.

* Các cơ quan y tế Nhật có hai loại: “cơ quan y tế bảo hiểm” có thể áp dụng bảo hiểm và loại không áp dụng được (ví dụ như viện matxa .v.v...). Ngoài ra cũng có trường hợp thực hiện điều trị cơ quan y tế bảo hiểm mà không thể áp dụng bảo hiểm.

